

TÒA GIÁM MỤC XUÂN LỘC
TRƯỜNG CAO ĐẲNG HÒA BÌNH XUÂN LỘC



GIÁO TRÌNH
MÔN HỌC: AN TOÀN VỆ SINH CÔNG NGHIỆP
NGÀNH: THIẾT KẾ ĐỒ HỌA
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-CDHBXL ngày tháng năm
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc)*

Đồng Nai, năm 2021
(Lưu hành nội bộ)

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

TaiLieu.vn

LỜI GIỚI THIỆU

Nhằm thực hiện mục tiêu đào tạo trong chiến lược phát triển Trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc, Bộ môn đã biên soạn giáo trình Kỹ năng phát triển cá nhân. Dựa vào chương trình khung, chương trình chi tiết của Bộ Lao động Thương binh xã hội và kinh nghiệm rút ra từ thực tế đào tạo tại Trường. Bộ môn đã biên soạn chương trình, giáo trình một cách khoa học, hệ thống thường xuyên cập nhật kiến thức. Giáo trình cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguyên tắc phát triển kỹ năng học và tự học tốt. Kỹ năng làm việc nhóm, đàm phán, tổ chức công việc hiệu quả, kỹ năng lắng nghe, thuyết trình và kỹ năng sáng tạo, kỹ năng ra quyết định. Đồng thời giúp sinh viên giao tiếp, ứng xử và tạo lập các mối quan hệ tốt hơn. Biết định hướng, điều chỉnh, kiểm soát cảm xúc của mình. Từ đó giúp sinh viên phát triển hơn về năng lực tự chủ và trách nhiệm trong học tập cũng như trong đời sống xã hội.

Giáo trình giúp sinh viên bước đầu tiếp cận với phương pháp học theo: chủ động tích cực tự học, tự nghiên cứu, tự làm bài tập, tự thảo luận nhóm và có sự hướng dẫn định hướng điều chỉnh của giảng viên.

Nội dung của giáo trình bao gồm các chương sau:

Bài mở đầu: Giới thiệu môn học

Chương 1: An toàn và bảo hộ lao động

Chương 2: Kỹ thuật an toàn điện

Chương 3: Kỹ thuật an toàn cháy nổ

Chương 4: Cấp cứu người bị ngạt

Chương 5: Sơ tán và thoát hiểm

Chương 6: Kỹ thuật an toàn lao động trong thiết kế đồ họa

Trong quá trình biên soạn, chúng tôi đã tham khảo và trích dẫn từ nhiều tài liệu được liệt kê tại mục Danh mục tài liệu tham khảo. Chúng tôi chân thành cảm ơn các tác giả của các tài liệu mà chúng tôi đã tham khảo.

Bên cạnh đó, giáo trình cũng không thể tránh khỏi những sai sót nhất định. Nhóm tác giả rất mong nhận được những ý kiến đóng góp, phản hồi từ quý đồng nghiệp, các bạn người học và bạn đọc.

Trân trọng cảm ơn./.

Đồng Nai, ngày tháng năm 2021

Tham gia biên soạn

1. KS Đặng Hoàng Xinh
2. ThS Trần Thị Thuận
3. KS Lê Đình Nhật Lam
4. KS Hà Huy Tuấn
5. KS Bùi Bảo Thùy

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	2
MỤC LỤC.....	4
GIÁO TRÌNH MÔN HỌC	5
BÀI MỞ ĐẦU: GIỚI THIỆU MÔN HỌC	11
CHƯƠNG 1. AN TOÀN VÀ BẢO HỘ LAO ĐỘNG	16
CHƯƠNG 2. KỸ THUẬT AN TOÀN ĐIỆN	44
CHƯƠNG 3: KỸ THUẬT AN TOÀN CHÁY, NỔ.....	59
CHƯƠNG 4. CẤP CỨU NGƯỜI BỊ NGẠT NƯỚC NGẠT KHÍ CHẤN THƯƠNG .	65
CHƯƠNG 5. SƠ TÁN VÀ THOÁT HIỂM	69
CHƯƠNG 6. KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG TRONG THIẾT KẾ ĐỒ HOẠ..	73

GIÁO TRÌNH MÔN HỌC

1. Tên môn học: An toàn vệ sinh công nghiệp

2. Mã môn học: MH08

3. Vị trí, tính chất, ý nghĩa và vai trò của môn học:

3.1. Vị trí: Môn học an toàn lao động được bố trí học sau các môn học chung, các môn tin học đại cương, tin học văn phòng.

3.2. Tính chất: Là môn học tự chọn hỗ trợ nghề nghiệp ngành CNTT.

3.3. Ý nghĩa và vai trò của môn học: môn học này dành cho đối tượng là người học thuộc chuyên ngành Thiết kế đồ họa. Môn học này đã được đưa vào giảng dạy tại trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc từ năm 2021 đến nay. Nội dung chủ yếu của môn học này nhằm cung cấp các kiến thức thuộc lĩnh vực **An toàn vệ sinh công nghiệp**: An toàn và bảo hộ lao động, an toàn điện, an toàn cháy nổ, an toàn lao động trong thiết kế đồ họa.

4. Mục tiêu của môn học:

4.1. Về kiến thức:

- A1. Trình bày được những quy định về quyền và nghĩa vụ của người lao động về An toàn lao động theo Luật lao động của nước CHXHCN Việt Nam;
- A2. Trình bày được các quy định về kỹ thuật bảo đảm an toàn lao động cho người, máy móc thiết bị, tài sản của Doanh nghiệp và người lao động;
- A3. Tổ chức thực thi kỹ thuật an toàn và bảo hộ lao động cho người, máy móc thiết bị tại nơi làm việc đúng quy định ;

4.2. Về kỹ năng:

- B1. Tổ chức thoát hiểm kịp thời khi có tình huống cháy nổ xảy ra.
- B2. Kịp thời sơ cấp cứu được người lao động bị tai nạn lao động ;
- B3. Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:
- B4. Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn, bảo hộ lao động.
- B5. Bố trí làm việc khoa học đảm bảo an toàn cho người và phương tiện học tập.

4.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- C1. Hình thành ý thức lao động là phải khẩn trương có kỷ luật, có trách nhiệm và sáng tạo.

5. Nội dung của môn học

5.1. Chương trình khung

	Tên môn học/mô đun		Thời gian học tập (giờ)	
				Trong đó

Mã MH/ MĐ		Số tín chỉ	Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ Thực tập/Thí nghiệm/Bài tập/Thảo luận	Kiểm tra
I	Các môn học chung	21	435	172	240	23
MH 01	Giáo dục Chính trị	4	75	41	29	5
MH 02	Pháp luật	2	30	18	10	2
MH 03	Giáo dục thể chất	2	60	5	51	4
MH 04	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	75	36	35	4
MH 05	Tin học	3	75	15	58	2
MH 06	Tiếng Anh	6	120	57	57	6
II	<i>Các môn học, mô đun chuyên môn</i>	92	2280	621	1559	100
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	35	780	272	474	34
MH 07	Phát triển kỹ năng cá nhân	2	30	23	6	1
MH 08	An toàn vệ sinh công nghiệp	2	30	23	6	1
MH 09	Tiếng Anh chuyên ngành	3	60	30	26	4
MĐ 10	Mạng máy tính và Internet	2	45	20	23	2
MĐ 11	Tin học văn phòng	2	45	16	27	2
MĐ 12	Lắp ráp cài đặt máy tính	3	60	20	36	4
MH 13	Màu sắc	3	60	20	36	4
MĐ 14	Kỹ thuật chụp ảnh	2	45	16	27	2
MĐ 15	Thiết kế hình ảnh với Photoshop	4	90	26	60	4

MĐ 16	Thiết kế minh họa với CorelDRAW	2	45	16	27	2
MĐ 17	Thiết kế minh họa với Illustrator	2	45	16	27	2
MĐ 18	Chế bản điện tử với Indesign	2	45	16	27	2
MĐ 19	Thiết kế và triển khai website	4	90	30	56	4
MĐ 20	Thực nghiệp tại Doanh nghiệp 1	2	90		90	
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn	24	570	164	382	24
MH 21	Nghệ thuật chữ	2	45	15	27	3
MH 22	Nguyên lý thị giác	2	45	15	27	3
MH 23	Luật xa gần và bố cục trong thiết kế đồ họa	2	45	16	27	2
MH 24	Thiết kế bao bì	4	90	30	56	4
MH 25	Thiết kế Catalogue	2	45	16	27	2
MH 26	Thiết kế thương hiệu	2	45	16	27	2
MH 27	Thiết kế Layout	4	75	26	45	4
MH 28	Dự án - Thiết kế bộ nhận diện thương hiệu.	4	90	30	56	4
MĐ 29	Thực nghiệp tại Doanh nghiệp 2	2	90		90	
II.3	Môn học, mô đun tự chọn	33	930	185	703	42
MĐ 30	Thương Mại Điện tử	3	60	20	36	4
MĐ 31	Vẽ kỹ thuật với Autocad	3	60	20	36	4
MĐ 32	Đồ họa 3D Studio Max	3	60	20	36	4
MĐ 33	Biên tập ảnh Nghệ thuật	2	45	16	27	2

MĐ 34	Thiết kế tạo hình nhân vật Maya 3D	4	90	30	56	4
MĐ 35	Xử lý hậu kỳ với Premiere	3	60	20	36	4
MĐ 36	Xử lý kỹ xảo với After Effect	3	60	20	36	4
MĐ 37	Kỹ năng nghề nghiệp	1	30	14	10	6
MĐ 38	Thực tập tốt nghiệp	7	300	15	280	5
MĐ 39	Đồ án tốt nghiệp	4	165	10	150	5
Tổng cộng		113	2715	793	1799	123

6. Điều kiện thực hiện môn học:

6.1. Phòng học Lý thuyết/Thực hành: Đáp ứng phòng học chuẩn

6.2. Trang thiết bị dạy học: Projector, máy vi tính, bảng, phấn

6.3. Học liệu, dụng cụ, mô hình, phương tiện: Giáo trình, mô hình học tập,...

6.4. Các điều kiện khác: Người học tìm hiểu thực tế về công tác xây dựng phương án khắc phục và phòng ngừa rủi ro tại doanh nghiệp.

7. Nội dung và phương pháp đánh giá:

7.1. Nội dung:

- Kiến thức: Đánh giá tất cả nội dung đã nêu trong mục tiêu kiến thức
- Kỹ năng: Đánh giá tất cả nội dung đã nêu trong mục tiêu kỹ năng.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Trong quá trình học tập, người học cần:
 - + Nghiên cứu bài trước khi đến lớp.
 - + Chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập.
 - + Tham gia đầy đủ thời lượng môn học.
 - + Nghiêm túc trong quá trình học tập.

7.2. Phương pháp:

Người học được đánh giá tích lũy môn học như sau:

7.2.1. Cách đánh giá

- Áp dụng quy chế đào tạo Trung cấp hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 09/2017/TT-LĐTBXH, ngày 13/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Hướng dẫn thực hiện quy chế đào tạo áp dụng tại Trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc như sau:

Điểm đánh giá	Trọng số
+ Điểm kiểm tra thường xuyên (Hệ số 1)	40%
+ Điểm kiểm tra định kỳ (Hệ số 2)	
+ Điểm thi kết thúc môn học	60%

7.2.2. Phương pháp đánh giá

Phương pháp đánh giá	Phương pháp tổ chức	Hình thức kiểm tra	Chuẩn đầu ra đánh giá	Số cột	Thời điểm kiểm tra
Thường xuyên	Viết/ Thuyết trình	Tự luận/ Trắc nghiệm/ Báo cáo	A1, A2, A3, B1, B2, B3, B4, B5 C1,	1	Sau 4 giờ.
Định kỳ	Viết/ Thuyết trình	Tự luận/ Trắc nghiệm/ Báo cáo	A3, B5, C1	2	Sau 8 giờ
Kết thúc môn học	Viết	Tự luận và trắc nghiệm	A1, A2, A3, B1, B2, B3, B4, B5 C1,	1	Sau 26 giờ

7.2.3. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc môn học được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm môn học là tổng điểm của tất cả điểm đánh giá thành phần của môn học nhân với trọng số tương ứng. Điểm môn học theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về đào tạo theo tín chỉ.

8. Hướng dẫn thực hiện môn học

8.1. Phạm vi, đối tượng áp dụng: Đối tượng Cao đẳng Thiết kế đồ họa.

8.2. Phương pháp giảng dạy, học tập môn học

8.2.1. Đối với người dạy

* **Lý thuyết:** Áp dụng phương pháp dạy học tích cực bao gồm: thuyết trình ngắn, nêu vấn đề, hướng dẫn đọc tài liệu, bài tập tình huống, câu hỏi thảo luận....

* **Bài tập:** Phân chia nhóm nhỏ thực hiện bài tập theo nội dung đề ra.

* **Thảo luận:** Phân chia nhóm nhỏ thảo luận theo nội dung đề ra.

* **Hướng dẫn tự học theo nhóm:** Nhóm trưởng phân công các thành viên trong nhóm tìm hiểu, nghiên cứu theo yêu cầu nội dung trong bài học, cả nhóm thảo luận, trình bày nội dung, ghi chép và viết báo cáo nhóm.

8.2.2. Đối với người học: Người học phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Nghiên cứu kỹ bài học tại nhà trước khi đến lớp. Các tài liệu tham khảo sẽ được cung cấp nguồn trước khi người học vào học môn học này (trang web, thư viện, tài liệu...)

- Tham dự tối thiểu 70% các buổi giảng lý thuyết. Nếu người học vắng >30% số tiết lý thuyết phải học lại môn học mới được tham dự kì thi lần sau.

- Tự học và thảo luận nhóm: là một phương pháp học tập kết hợp giữa làm việc theo nhóm và làm việc cá nhân. Một nhóm gồm 8-10 người học sẽ được cung cấp chủ đề thảo luận trước khi học lý thuyết, thực hành. Mỗi người học sẽ chịu trách nhiệm về 1 hoặc một số nội dung trong chủ đề mà nhóm đã phân công để phát triển và hoàn thiện tốt nhất toàn bộ chủ đề thảo luận của nhóm.

- Tham dự đủ các bài kiểm tra thường xuyên, định kỳ.

- Tham dự thi kết thúc môn học.

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

9. Tài liệu tham khảo:

1. An Toàn Và Vệ Sinh Lao Động, Nguyễn Văn Phước, Nhà xuất bản Giao thông Vận tải, 2018
2. Quản Lý An Toàn Và Vệ Sinh Lao Động, Lê Văn Tiến, Nhà xuất bản Lao động - Xã hội, 2019
3. Giáo Trình An Toàn Lao Động Và Vệ Sinh Môi Trường, Nguyễn Quốc Tuấn, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, 2020

BÀI MỞ ĐẦU: GIỚI THIỆU MÔN HỌC

❖ GIỚI THIỆU BÀI MỞ ĐẦU

Chương này giới thiệu về môn học an toàn vệ sinh công nghiệp

❖ MỤC TIÊU BÀI MỞ ĐẦU

Sau khi học xong chương này, người học có khả năng:

➤ **Về kiến thức:**

Giới thiệu tổng quan về môn học.

Các nội dung sẽ được học trong chương trình

➤ **Về kỹ năng:**

Có khả năng tiếp cận, phân tích và tổng hợp các thông tin cơ bản về nội dung và yêu cầu của môn học, cũng như các phương pháp học tập hiệu quả để đạt được mục tiêu học tập.

➤ **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

Tự chủ trong việc lập kế hoạch học tập cho môn học, xác định các yêu cầu và tiêu chuẩn cần đạt được, và chủ động tham gia các hoạt động học tập nhằm đảm bảo hiểu biết vững chắc về an toàn vệ sinh trong môi trường công nghiệp.

❖ PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP BÀI MỞ ĐẦU

- *Đối với người dạy: sử dụng phương pháp giảng dạy tích cực (diễn giảng, vấn đáp, dạy học theo vấn đề); yêu cầu người học thực hiện câu hỏi thảo luận và bài tập bài mở đầu (cá nhân hoặc nhóm).*
- *Đối với người học: chủ động đọc trước giáo trình (bài mở đầu) trước buổi học; hoàn thành đầy đủ câu hỏi thảo luận và bài tập tình huống bài mở đầu theo cá nhân hoặc nhóm và nộp lại cho người dạy đúng thời gian quy định.*

❖ ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN BÀI MỞ ĐẦU

- **Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng:** Không
- **Trang thiết bị máy móc:** Máy chiếu và các thiết bị dạy học khác
- **Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:** Chương trình môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo, giáo án, phim ảnh, và các tài liệu liên quan.
- **Các điều kiện khác:** Không có

❖ KIỂM TRA VÀ ĐÁNH GIÁ BÀI MỞ ĐẦU

- **Nội dung:**

- ✓ **Kiến thức:** Kiểm tra và đánh giá tất cả nội dung đã nêu trong mục tiêu kiến thức
- ✓ **Kỹ năng:** Đánh giá tất cả nội dung đã nêu trong mục tiêu kỹ năng.

- ✓ *Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Trong quá trình học tập, người học cần:*
 - + *Nghiên cứu bài trước khi đến lớp*
 - + *Chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập.*
 - + *Tham gia đầy đủ thời lượng môn học.*
 - + *Nghiêm túc trong quá trình học tập.*
- **Phương pháp:**
- ✓ **Điểm kiểm tra thường xuyên:** 1 điểm kiểm tra (hình thức: hỏi miệng)
- ✓ **Kiểm tra định kỳ lý thuyết:** không có

Tailieu.vn

❖ NỘI DUNG BÀI MỞ ĐẦU

Nội dung chương:

Môi trường lao động và tình trạng mất an toàn lao động

- Môi trường lao động

Môi trường lao động là tổng hợp các điều kiện và yếu tố xung quanh nơi làm việc có ảnh hưởng đến sức khỏe, an toàn và hiệu quả lao động của người lao động. Các yếu tố này bao gồm:

- + Điều kiện vật lý: Ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm, tiếng ồn, độ rung và không khí.
- + Điều kiện hóa học: Sự hiện diện của các chất hóa học, khí độc, bụi và khói.
- + Điều kiện sinh học: Sự hiện diện của vi khuẩn, virus, nấm và các sinh vật gây bệnh khác.
- + Điều kiện cơ học: An toàn máy móc, thiết bị, và công cụ.
- + Điều kiện tâm lý và xã hội: Áp lực công việc, quan hệ đồng nghiệp, và văn hóa doanh nghiệp.

- Tình trạng mất an toàn lao động

Mất an toàn lao động là tình trạng mà các yếu tố nguy hiểm trong môi trường lao động có thể gây ra tai nạn, thương tật hoặc bệnh nghề nghiệp cho người lao động. Các nguyên nhân gây mất an toàn lao động bao gồm:

- + Thiếu biện pháp an toàn: Không có hoặc không đủ các biện pháp phòng ngừa tai nạn và bảo vệ sức khỏe.
- + Sử dụng máy móc, thiết bị không an toàn: Thiết bị không đạt tiêu chuẩn, không được bảo trì đúng cách hoặc không có hướng dẫn sử dụng rõ ràng.
- + Thiếu đào tạo và nhận thức: Người lao động không được đào tạo đầy đủ về an toàn lao động và không nhận thức được các nguy hiểm tiềm ẩn.
- + Môi trường làm việc nguy hiểm: Làm việc trong điều kiện không an toàn như trên cao, trong hầm mỏ, hoặc tiếp xúc với các chất độc hại.
- + Quản lý kém: Thiếu sự quan tâm và giám sát từ phía quản lý đối với các vấn đề an toàn lao động.

- Hậu quả của mất an toàn lao động

Mất an toàn lao động có thể dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng, bao gồm:

- + Tai nạn lao động: Gãy xương, bong, cắt, hoặc các chấn thương khác.
- + Bệnh nghề nghiệp: Các bệnh liên quan đến nghề nghiệp như bệnh phổi, bệnh da, và các bệnh khác do tiếp xúc lâu dài với các yếu tố nguy hiểm.
- + Giảm năng suất lao động: Người lao động bị chấn thương hoặc bệnh sẽ không thể làm việc hiệu quả.
- + Chi phí kinh tế: Chi phí y tế, bồi thường cho người lao động, và các chi phí liên quan đến việc gián đoạn sản xuất.

- + Ảnh hưởng tâm lý: Căng thẳng, lo lắng và các vấn đề tâm lý khác do làm việc trong môi trường không an toàn.

- Biện pháp cải thiện an toàn lao động

Để cải thiện an toàn lao động, cần áp dụng các biện pháp sau:

- + Đào tạo và giáo dục: Đào tạo người lao động về an toàn lao động và nâng cao nhận thức về các nguy hiểm tiềm ẩn.
- + Sử dụng thiết bị bảo hộ: Cung cấp và yêu cầu sử dụng các thiết bị bảo hộ cá nhân như mũ bảo hiểm, kính bảo hộ, găng tay, và áo bảo hộ.
- + Bảo trì và kiểm tra thiết bị: Thường xuyên kiểm tra và bảo trì máy móc, thiết bị để đảm bảo chúng hoạt động an toàn.
- + Thiết lập quy trình an toàn: Xây dựng và tuân thủ các quy trình làm việc an toàn, bao gồm việc xử lý sự cố và cứu hộ.
- + Giám sát và đánh giá: Liên tục giám sát và đánh giá tình hình an toàn lao động để phát hiện và khắc phục kịp thời các nguy cơ.

An toàn lao động đối với nghề Khảo sát địa hình

- Tổng quan về nghề Khảo sát địa hình

- + Khảo sát địa hình là công việc thu thập dữ liệu về đặc điểm bề mặt của đất và địa hình để lập bản đồ, thiết kế công trình và nghiên cứu khoa học. Công việc này thường diễn ra ngoài trời và đòi hỏi sự di chuyển đến các khu vực địa hình đa dạng, đôi khi nguy hiểm.

- Nguy cơ và rủi ro trong nghề Khảo sát địa hình

- + Nguy cơ tai nạn giao thông: Di chuyển đến các khu vực khảo sát bằng xe cộ có thể gặp tai nạn giao thông.
- + Nguy cơ trượt ngã: Làm việc trên các địa hình gồ ghề, dốc đứng, hoặc trơn trượt.
- + Nguy cơ thiên tai: Sạt lở đất, lũ lụt, hoặc thời tiết xấu có thể gây nguy hiểm.
- + Nguy cơ từ động vật hoang dã: Rắn, côn trùng độc, hoặc các loài động vật khác có thể gây hại.
- + Tiếp xúc với hóa chất: Sử dụng thiết bị khảo sát hoặc làm việc gần các khu công nghiệp có thể gặp nguy cơ hóa chất độc hại.
- + Mệt mỏi và căng thẳng: Làm việc trong điều kiện khắc nghiệt, xa nhà lâu ngày.

- Biện pháp an toàn lao động trong nghề Khảo sát địa hình

- + Đào tạo và giáo dục:
- + Đào tạo về an toàn lao động, kỹ năng sơ cứu và cứu hộ.
- + Nâng cao nhận thức về các nguy cơ và cách phòng tránh.
- + Sử dụng thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE):
- + Mũ bảo hiểm, giày bảo hộ, áo phản quang, kính bảo hộ, và găng tay.
- + Sử dụng thiết bị bảo vệ khi làm việc với hóa chất.
- + Bảo trì và kiểm tra thiết bị:

- + Kiểm tra và bảo trì thiết bị khảo sát định kỳ để đảm bảo hoạt động an toàn.
- + Sử dụng thiết bị GPS, la bàn và bản đồ chính xác.
- Quy trình làm việc an toàn:
- + Lập kế hoạch công việc chi tiết, bao gồm đánh giá rủi ro và biện pháp đối phó.
- + Thực hiện các quy trình an toàn khi di chuyển và làm việc tại khu vực khảo sát.
- Giám sát và đánh giá:
- + Thường xuyên giám sát và đánh giá tình hình an toàn lao động tại hiện trường.
- + Ghi chép và báo cáo các sự cố, nguy cơ tiềm ẩn.
- + Biện pháp đối phó với thời tiết xấu và thiên tai:
- + Theo dõi dự báo thời tiết và điều chỉnh kế hoạch làm việc khi cần thiết.
- + Chuẩn bị các biện pháp cứu hộ và thoát hiểm.
- Các nguồn tài liệu và tài nguyên tham khảo
- + Occupational Safety and Health Administration (OSHA): Cung cấp các hướng dẫn và tài liệu về an toàn lao động trong lĩnh vực khảo sát.
- + National Institute for Occupational Safety and Health (NIOSH): Cung cấp nghiên cứu và thông tin về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp.
- + American Congress on Surveying and Mapping (ACSM): Cung cấp tài liệu và khóa học về an toàn lao động cho các chuyên gia khảo sát.
- + International Federation of Surveyors (FIG): Các tài liệu và hướng dẫn an toàn lao động toàn cầu cho ngành khảo sát địa hình.
- + Các trường hợp thực tế và bài học kinh nghiệm
- Trường hợp 1: Một nhóm khảo sát bị mắc kẹt trong một cơn bão do không theo dõi dự báo thời tiết. Bài học: Luôn kiểm tra dự báo thời tiết và lập kế hoạch dự phòng.
- Trường hợp 2: Một nhân viên khảo sát bị rấn cấn khi làm việc ở khu vực rừng núi. Bài học: Luôn mang theo bộ dụng cụ sơ cứu và biết cách xử lý các tình huống khẩn cấp.
- + An toàn lao động trong nghề khảo sát địa hình là một yếu tố quan trọng để bảo vệ sức khỏe và tính mạng của người lao động, đồng thời đảm bảo hiệu quả và chất lượng công việc. Việc tuân thủ các biện pháp an toàn và quy trình làm việc là cần thiết để giảm thiểu rủi ro và tai nạn trong quá trình làm việc.

❖ TÓM TẮT BÀI MỞ ĐẦU

Trong chương này, một số nội dung chính được giới thiệu:

1. Môi trường lao động và tình trạng mất an toàn lao động
2. An toàn lao động đối với nghề Khảo sát địa hình

❖ CÂU HỎI VÀ TÌNH HUỐNG THẢO LUẬN BÀI MỞ ĐẦU

Câu 1. Môi trường lao động là gì?

Câu 2. Mất an toàn lao động là gì?

.

CHƯƠNG 1. AN TOÀN VÀ BẢO HỘ LAO ĐỘNG

❖ GIỚI THIỆU CHƯƠNG 1

An toàn và bảo hộ lao động

❖ MỤC TIÊU CHƯƠNG 1

Sau khi học xong chương này, người học có khả năng:

➤ **Về kiến thức:**

- Trình bày được mục đích ý nghĩa của công tác bảo hộ lao động, các nguyên nhân của tai nạn lao động của người và máy móc thiết bị trong sản xuất;

➤ **Về kỹ năng:**

- Thực hiện phòng tránh được những nguyên nhân gây ảnh hưởng đến an toàn lao động; và các biện pháp bảo vệ cơ thể trước những nguyên nhân gây mất an toàn.

➤ **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

- Chấp nhận các quy định về bảo hộ lao động.

❖ PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP CHƯƠNG 1

- *Đối với người dạy: sử dụng phương pháp giảng dạy tích cực (diễn giảng, vấn đáp, dạy học theo vấn đề); yêu cầu người học thực hiện câu hỏi thảo luận và bài tập chương 1 (cá nhân hoặc nhóm).*
- *Đối với người học: chủ động đọc trước giáo trình (chương 1) trước buổi học; hoàn thành đầy đủ câu hỏi thảo luận và bài tập tình huống chương 1 theo cá nhân hoặc nhóm và nộp lại cho người dạy đúng thời gian quy định..*

❖ ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG 1

- **Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng:** Không
- **Trang thiết bị máy móc:** Máy chiếu và các thiết bị dạy học khác
- **Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:** Chương trình môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo, giáo án, phim ảnh, và các tài liệu liên quan.
- **Các điều kiện khác:** Không có

❖ KIỂM TRA VÀ ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG 1

- **Nội dung:**

- ✓ **Kiến thức:** Kiểm tra và đánh giá tất cả nội dung đã nêu trong mục tiêu kiến thức
- ✓ **Kỹ năng:** Đánh giá tất cả nội dung đã nêu trong mục tiêu kỹ năng.
- ✓ **Năng lực tự chủ và trách nhiệm:** Trong quá trình học tập, người học cần:
 - + Nghiên cứu bài trước khi đến lớp
 - + Chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập.
 - + Tham gia đầy đủ thời lượng môn học.

+ *Nghiêm túc trong quá trình học tập.*

- **Phương pháp:**

✓ **Điểm kiểm tra thường xuyên:** 1 điểm kiểm tra (hình thức: hỏi miệng/ thuyết trình)

✓ **Kiểm tra định kỳ lý thuyết:** không có

TaiLieu.vn

❖ NỘI DUNG CHƯƠNG 1

Nội dung chương:

1. Ý nghĩa, mục đích, tính chất, đối tượng và nội dung nghiên cứu của công tác bảo hộ lao động.

- Ý nghĩa của công tác bảo hộ lao động

Công tác bảo hộ lao động đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo sức khỏe, an toàn và điều kiện làm việc cho người lao động.

Giúp ngăn ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, và giảm thiểu các rủi ro tiềm ẩn trong môi trường làm việc.

Bảo hộ lao động không chỉ bảo vệ người lao động mà còn nâng cao hiệu quả và năng suất làm việc, giảm thiểu chi phí y tế và bồi thường.

• Mục đích của công tác bảo hộ lao động

Bảo vệ sức khỏe và an toàn: Đảm bảo rằng người lao động không bị ảnh hưởng bởi các yếu tố nguy hiểm trong môi trường làm việc.

Ngăn ngừa tai nạn lao động: Giảm thiểu nguy cơ xảy ra tai nạn và chấn thương trong quá trình làm việc.

Giảm thiểu bệnh nghề nghiệp: Ngăn chặn sự phát triển của các bệnh liên quan đến nghề nghiệp do tiếp xúc với các yếu tố độc hại.

Tăng cường hiệu quả công việc: Cải thiện điều kiện làm việc giúp nâng cao năng suất và chất lượng công việc.

Tuân thủ pháp luật: Đáp ứng các yêu cầu pháp lý và quy định về an toàn lao động.

• Tính chất của công tác bảo hộ lao động

Tính chủ động: Được thực hiện trước khi xảy ra tai nạn hoặc bệnh nghề nghiệp, bằng cách xác định và giảm thiểu các nguy cơ.

Tính toàn diện: Bao gồm nhiều khía cạnh như điều kiện vật lý, hóa học, sinh học, và tâm lý trong môi trường làm việc.

Tính liên tục: Cần được duy trì liên tục và cập nhật để phù hợp với sự thay đổi của môi trường làm việc và công nghệ.

Tính hợp tác: Yêu cầu sự phối hợp giữa người lao động, quản lý và các cơ quan chức năng để đạt hiệu quả tối ưu.

• Đối tượng nghiên cứu của công tác bảo hộ lao động

Người lao động: Các cá nhân làm việc trong các ngành nghề và lĩnh vực khác nhau, có thể tiếp xúc với các yếu tố nguy hiểm.

Nhà quản lý: Các cấp quản lý và giám sát trong các doanh nghiệp và tổ chức có trách nhiệm đảm bảo an toàn lao động.

Công ty và tổ chức: Các tổ chức và công ty cần thực hiện các biện pháp bảo hộ lao động cho nhân viên của mình.

Cơ quan chức năng: Các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức công đoàn và các tổ chức phi chính phủ liên quan đến an toàn lao động.

• **Nội dung nghiên cứu của công tác bảo hộ lao động**

Đánh giá rủi ro: Xác định và phân tích các yếu tố nguy hiểm trong môi trường làm việc và đánh giá mức độ rủi ro.

Biện pháp phòng ngừa: Xây dựng và thực hiện các biện pháp phòng ngừa tai nạn và bệnh nghề nghiệp, bao gồm thiết bị bảo hộ và quy trình làm việc an toàn.

Đào tạo và giáo dục: Cung cấp đào tạo và hướng dẫn về an toàn lao động cho người lao động và quản lý.

Chính sách và quy định: Xây dựng và thực hiện các chính sách và quy định về an toàn lao động, đảm bảo tuân thủ pháp luật.

Giám sát và kiểm tra: Thực hiện các hoạt động giám sát và kiểm tra để đảm bảo các biện pháp an toàn được thực hiện đúng cách.

Xử lý sự cố: Quản lý và xử lý các sự cố liên quan đến an toàn lao động, bao gồm các tình huống khẩn cấp và tai nạn.

2. Ý nghĩa và mục đích của công tác bảo hộ lao động.

➤ **Ý nghĩa của công tác bảo hộ lao động**

- **Bảo vệ sức khỏe và an toàn:** Công tác bảo hộ lao động đóng vai trò thiết yếu trong việc bảo vệ sức khỏe và an toàn của người lao động trước các yếu tố nguy hiểm trong môi trường làm việc.
- **Ngăn ngừa tai nạn và bệnh nghề nghiệp:** Đóng vai trò quan trọng trong việc giảm thiểu nguy cơ tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, góp phần tạo ra môi trường làm việc an toàn.
- **Tăng cường hiệu quả làm việc:** Một môi trường làm việc an toàn và lành mạnh giúp nâng cao hiệu suất và năng suất làm việc của nhân viên.
- **Giảm chi phí và rủi ro:** Giúp giảm thiểu các chi phí liên quan đến tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, và bồi thường cho người lao động, đồng thời giảm rủi ro pháp lý cho doanh nghiệp.
- **Đáp ứng pháp luật:** Đảm bảo tuân thủ các quy định pháp lý về an toàn lao động, góp phần xây dựng hình ảnh và uy tín của doanh nghiệp.
- **Mục đích của công tác bảo hộ lao động**
- **Bảo vệ sức khỏe và an toàn của người lao động:** Đảm bảo rằng người lao động được làm việc trong một môi trường không có nguy cơ gây hại đến sức khỏe và an toàn.
- **Ngăn ngừa tai nạn lao động:** Giảm thiểu các nguy cơ dẫn đến tai nạn lao động bằng cách thực hiện các biện pháp phòng ngừa và bảo vệ.
- **Giảm thiểu bệnh nghề nghiệp:** Ngăn chặn sự phát triển của các bệnh liên quan đến nghề nghiệp do tiếp xúc với các yếu tố độc hại hoặc nguy hiểm.
- **Cải thiện điều kiện làm việc:** Tạo ra một môi trường làm việc an toàn và thoải mái, từ đó nâng cao hiệu quả công việc và sự hài lòng của người lao động.